

Phụ lục II
BIÊN NHẬN SẢN PHẨM THỦY SẢN KHAI THÁC BỐC DỠ; KIỂM
TRA TÀU CÁ TẠI CẢNG CÁ
(Ban hành kèm theo Thông tư số /2025/TT-BNNMT ngày tháng 12 năm
2025 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường)

Mẫu số 01: Giấy biên nhận sản phẩm thủy sản khai thác bóc dỡ.

Mẫu số 02: Biên bản kiểm tra tàu cá cập cảng.

Mẫu số 03: Biên bản kiểm tra tàu cá rời cảng.

MẪU GIẤY BIÊN NHẬN SẢN PHẨM THỦY SẢN KHAI THÁC BỐC DỠ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

GIẤY BIÊN NHẬN SẢN PHẨM THỦY SẢN KHAI THÁC BỐC DỠ

Số:/20.../AA

(Giấy biên nhận có giá trị 180 ngày, kể từ ngày được cấp/Giấy biên nhận sử dụng để dùng trong hồ sơ chứng nhận xuất khẩu sang thị trường Mỹ có giá trị sử dụng đến khi thực hiện chứng nhận hết nguyên liệu sản phẩm thủy sản khai thác)

Địa điểm bốc dỡ

Địa chỉ:

BIÊN NHẬN:**A. THÔNG TIN BIÊN NHẬN**

1. Họ và tên chủ tàu/thuyền trưởng:

2. Ngày tháng năm sinh:; số định danh cá nhân:

3. Số đăng ký của tàu:

4. Giấy phép khai thác thủy sản số: ; Thời hạn đến:

5. Ngàytháng nămđã bốc dỡ thủy sản

6. Chiều dài tàu cá:

Nhỏ hơn 6m ☐ 6-12m ☐ 12-15m ☐ từ 15m trở lên ☐

7. Nghề, ngư cụ sử dụng trong chuyến biển:

8. Chi tiết về sản lượng thủy sản khai thác bốc dỡ:

TT	Tên loài	Khối lượng thủy sản khai thác đã bốc dỡ (kg) ⁽¹⁾	Khối lượng thủy sản đã mua (kg) ⁽²⁾
1			
2			
n			
Tổng			

9. Tên tổ chức, cá nhân thu mua, sản phẩm:

Địa chỉ:

Ngày...tháng...năm 20..
Chủ tàu/thuyền trưởng

Ngày...tháng...năm 20..
Tổ chức, cá nhân thu mua thủy sản

Ngày...tháng...năm 20..
Đơn vị xác nhận ³
 (Ký và ghi rõ họ, tên)

(Ký và ghi rõ họ, tên)

(Ký và ghi rõ họ, tên)

B. XÁC NHẬN KHỐI LƯỢNG THỦY SẢN KHAI THÁC CÒN LẠI:

(Dùng cho tổ chức quản lý cảng cá xác nhận khối lượng nguyên liệu thủy sản còn lại khi chưa xác nhận hết khối lượng nguyên liệu thủy sản trong Giấy biên nhận thủy sản khai thác bốc dỡ)

(Tên tổ chức quản lý cảng cá)Xác nhận khối lượng nguyên liệu thủy sản còn lại trong Giấy biên nhận thủy sản khai thác bốc dỡ khi cấp Giấy xác nhận nguyên liệu thủy sản khai thác số::

TT	Tên loài thủy sản	Khối lượng thủy sản đã thu mua (kg)	Khối lượng thủy sản đã xác nhận (kg)	Khối lượng thủy sản còn lại (kg)
1				
2				
3				
...				
n				
Tổng				

Ngày... tháng.....năm 20...

Tổ chức quản lý cảng cá

(Ký và ghi rõ họ, tên)

C. CHUNG KHỐI LƯỢNG THỦY SẢN KHAI THÁC CÒN LẠI:

(Cơ quan có thẩm quyền thực hiện chứng nhận khối lượng nguyên liệu thủy sản còn lại khi trong Giấy biên nhận thủy sản khai thác bốc dỡ)

(Tên cơ quan có thẩm quyền) Chứng nhận khối lượng nguyên liệu thủy sản còn lại trong Giấy biên nhận thủy sản khai thác bốc dỡ sau khi cấp Giấy chứng nhận thủy sản, sản phẩm thủy sản đạt yêu cầu xuất khẩu vào Hoa Kỳ (COA) số::

TT	Tên loài thủy sản	Khối lượng nguyên liệu thủy sản còn lại từ lần trước (kg)	Khối lượng thủy sản đã chứng nhận (kg)	Khối lượng nguyên liệu thủy sản còn lại sau chứng nhận (kg)
1				
2				
3				
...				
n				
Tổng				

Ngày... tháng.....năm 20...
Thủ trưởng đơn vị chứng nhận ⁴
 (Ký và ghi rõ họ, tên)

Ghi chú:

- (1) Ghi tổng khối lượng theo loài thủy sản của tàu cá đã bốc dỡ sản phẩm thủy sản;
- (2) Ghi tổng khối lượng theo loài thủy sản đã được tổ chức cá nhân nêu tại mục 7 thu mua;
- (3) Ủy ban nhân dân cấp xã xác nhận đối với tàu cá có chiều dài lớn nhất dưới 06 mét; Cảng cá xác nhận đối với tàu cá có chiều dài lớn nhất từ 06 mét trở lên.
- (4) Thủ trưởng đơn vị là người đại diện đơn vị chứng nhận khi cấp COA (đóng dấu giáp lại mục C với bản gốc sau mỗi lần chứng nhận).
- (5) Đối với chủ tàu cá dưới 6m dùng số CCCD thay cho số đăng ký tàu nếu chưa được cấp.

MẪU BIÊN BẢN KIỂM TRA TÀU CÁ CẬP CẢNG**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM****Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

BIÊN BẢN KIỂM TRA TÀU CÁ CẬP CẢNG**Số:/KT**

Tên cảng cá: ; Địa chỉ:

Thời gian: giờ phút, ngày tháng năm

1. Đơn vị kiểm tra:

Người kiểm tra: ; Chức vụ:

Người kiểm tra: ; Chức vụ:

Người kiểm tra: ; Chức vụ:

Người kiểm tra: ; Chức vụ:

2. Kiểm tra tàu cá:

Tên tàu: ; Số đăng ký tàu:

Loại nghề khai thác thủy sản:

Họ và tên chủ tàu: ; Địa chỉ:

Họ và tên thuyền trưởng: ; Địa chỉ:

3. Kiểm tra hồ sơ:Báo cáo khai thác thủy sản ☐Nhật ký khai thác thủy sản ☐**4. Kiểm tra sản lượng khai thác:**

TT	Tên loài thủy sản	Sản lượng theo báo cáo (kg)	Sản lượng thực tế (kg)
	Tổng cộng		

5. Kết luận kiểm tra:**Chủ tàu/thuyền trưởng**
(Ký, ghi rõ họ và tên)**Đại diện đơn vị kiểm tra**
(Ký, đóng dấu xác nhận)

MẪU BIÊN BẢN KIỂM TRA TÀU CÁ RỜI CẢNG**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc****BIÊN BẢN KIỂM TRA TÀU CÁ RỜI CẢNG****Số: /KT.....**

Tên cảng cá:; Địa chỉ:

Thời gian: giờ phút, ngày tháng năm

1. Đơn vị kiểm tra:

Người kiểm tra:.....; Chức vụ:

Người kiểm tra:.....; Chức vụ:

Người kiểm tra:.....; Chức vụ:

2. Kiểm tra tàu cá: Tên tàu: ; Số đăng ký tàu:

Họ và tên chủ tàu:; Địa chỉ:.....

Họ và tên thuyền trưởng:; Địa chỉ:.....

3. Kiểm tra hồ sơ (*Ghi có hoặc không vào ô tương ứng*)

Giấy chứng nhận đăng ký tàu cá		Sổ danh bạ thuyền viên tàu cá	
Giấy chứng nhận an toàn kỹ thuật tàu cá		Văn bằng, chứng chỉ thuyền trưởng	
Giấy phép khai thác thủy sản		Văn bằng, chứng chỉ máy trưởng	
Nhật ký khai thác thủy sản/nhật ký thu mua, chuyển tải thủy sản		Giấy chứng nhận ATTP theo quy định	

4. Kiểm tra thực tế**4.1. Trang thiết bị trên tàu** (*Ghi đủ (Đ) hoặc thiếu (T) vào ô tương ứng*)

Loại trang thiết bị	Diễn giải	Loại trang thiết bị	Diễn giải
Trang thiết bị hàng hải		Cứu sinh, cứu hỏa	
Thông tin liên lạc, tín hiệu		Giám sát hành trình	

4.2. Loại nghề khai thác thủy sản và đánh dấu tàu cá (*tích dấu “X” vào ô tương ứng*)

Lưới kéo		Lưới vây		Nghề chụp		Nghề khác	
Nghề câu		Lưới rê		Nghề lồng, bẫy		Đánh dấu tàu cá	

4.3. Số lượng thuyền viên tàu cá: người

5. Đã nộp báo cáo/nhật ký khai thác/nhật ký thu mua, chuyển tải chuyển trước (tích dấu “X” vào ô tương ứng):

Báo cáo khai thác thủy sản		Nhật ký khai thác thủy sản hoặc nhật ký thu mua, chuyển tải thủy sản	
----------------------------	--	--	--

6. Kết luận kiểm tra:

.....

.....

Chủ tàu/thuyền trưởng
(Ký, ghi rõ họ và tên)

Đại diện đơn vị kiểm tra
(Ký, đóng dấu xác nhận)

